

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 101/2024/QĐCNTTLH

Cái Răng, ngày 16 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Thúy N và ông Trần Kim T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 10 năm 2024 của bà Nguyễn Thị Thúy N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Bà **Nguyễn Thị Thúy N**; sinh năm: 1991. Địa chỉ: B Khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

* Ông **Trần Kim T**; sinh năm: 1990. Địa chỉ: A khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy N và ông Trần Kim T cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là Trần Nguyễn Minh A (nữ); sinh ngày 01/6/2015 và Trần Nguyễn Kim P (nam); sinh ngày 27/8/2023.

Ông Trần Kim T giao hai con cho bà Nguyễn Thị Thúy N nuôi dưỡng.

Bà N không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom con chung cho ông Trần Kim T theo quy định pháp luật, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: không có yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: không có. Nếu sau này có ai tranh chấp, sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải (02);
- VKSND cùng cấp (01);
- THADS cùng cấp (01);
- **UBND P. Phú Thứ, Q. Cái Răng**
(ĐK: 16/8/2023) (01);
- Lưu TA (TC: 10)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Trang